

DANH SÁCH HỌC VIÊN

Mã lớp:CB230D
Lịch học: Tối 3 – 5 - 7
Ngày bắt đầu: 16/02/2023

Giờ học: 18h – 21h
Phòng: H3.01

STT	MSSV	HỌ	TÊN
1	21069171	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh
2	20078301	Trần Thanh	Chiêu
3	19532161	Lê Hùng	Cường
4	22632571	Tô Vĩnh	Đại
5	20043301	Nguyễn Gia	Đạt
6	19501601	Nguyễn Tiến	Đạt
7	22721921	Nguyễn Lê Phúc	Diễm
8	21038211	Đặng Thị Kim	Diệu
9	19480071	Phạm Thùy	Dương
10	20039991	Lê Tường	Duy
11	20070841	Phạm Nhật Thảo	Duyên
12	20021541	Nguyễn Tuyết	Hạ
13	22682151	Nguyễn Đức	Hải
14	22694851	Lê Thị Ngọc	Hân
15	20006471	Nguyễn Thị Bích	Hạnh
16	20064381	Bùi Minh	Hiếu
17	21010041	Nguyễn Minh	Hiếu
18	21106941	Trịnh Thị Thảo	Hiếu
19	19518061	Nguyễn Thị Hồng	Hoa
20	21067851	Nguyễn Ngọc	Hoàng
21	19503001	Lê Thị Minh	Hồng
22	20029071	Nguyễn Thành	Hung
23	19527811	Đoàn Hồ Gia	Huy
24	20000395	Vũ Quang	Huy
25	22645391	Hồ Như	Huỳnh
26	20065841	Trần Mạnh	Khang
27	21103951	Nguyễn Thảo	Khánh
28	20041651	Tô Anh	Khoa
29	19440451	Lê Hoàng Anh	Khôi

30	20048061	Nguyễn Tuấn	Kiệt
31	20117391	Vũ Thị Hồng	Liên
32	21022801	Đặng Hà	Lĩnh
33	21108701	Huỳnh Thị Bích	Loan
34	20107791	Tiêu Thị	Ly
35	19474171	Nguyễn Minh	Minh
36	20081641	Nguyễn Quốc	Minh
37	20104681	Trần Hoàng Cẩm	My
38	21025481	Nguyễn Nhựt	Nam
39	21046341	Trần Hải	Nam
40	20023511	Hồ Thị Hiếu	Ngân
41	21047191	Nguyễn Hoàng Phương	Ngân
42	20086531	Nguyễn Thị Hồng	Ngân
43	20065701	Bùi Công	Nghĩa
44	20050801	Bùi Hồng	Ngọc
45	20087081	Dương Thị Mỹ	Ngọc
46	21137801	Long Thị Bích	Ngọc
47	20074641	Nguyễn Thị Bích	Ngọc
48	21041511	Nguyễn Thị Thanh	Nguyệt
49	21127501	Nguyễn Ngô Ngọc	Nhi
50	20054801	Trịnh Ngọc	Nhi
51	21038351	Đặng Ý	Như
52	20053461	Nguyễn Thị Huỳnh	Như
53	21028121	Nguyễn Thị Ngọc	Như
54	21008431	Trần Thị Quỳnh	Như
55	20070021	Đỗ Trọng	Nhung
56	21074961	Nguyễn Ngọc Hồng	Nhung
57	20000425	Trần Hữu	Nhung